

Bản án số: 54/2020/HSST

Ngày: 15/7/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Cao Thị Thanh Trúc**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Phạm Thanh Thanh**.

2/ Ông **Nguyễn Văn Mến**.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Lai Ngọc Trí** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân quận Cái Răng tham gia phiên tòa: Ông **Đông Việt Cường** - Kiểm sát viên

Trong ngày 15 tháng 7 năm 2020 tại Trụ sở TAND quận C, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2020/HSST ngày 24 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Thị Thanh M**

- Tên gọi khác: không
- Giới tính: Nữ
- Sinh 23 tháng 12 năm 1981
- Nơi sinh: Cần Thơ
- Nơi cư trú: tổ 1, khu vực 1, phường Hưng Phú, quận C, thành phố Cần Thơ
- Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: không.
- Nghề nghiệp: Nội trợ
- Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): không.
- Trình độ học vấn: 6/12
- Họ và tên cha: Ngô Văn O, sinh năm 1960
- Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1964
- Anh, chị, em, ruột: có 03 người, lớn sinh năm 1980, nhỏ sinh năm 1985.

- Chồng: Nguyễn Đào P (đã lý hôn ngày 03/01/2020)
- Con: có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2011
- Tiền án, tiền sự: không.
- Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/02/2020.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân quận C truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 14/8/2019 lực lượng Công an phường Hưng Phú, quận C, thành phố Cần Thơ tiến hành kiểm tra nhà số 67B, tổ 29, khu vực 4, phường Hưng Phú, quận C, thành phố Cần Thơ phát hiện đối tượng Ngô Thị Thanh M đang thực hiện hành vi bán số đề ăn thua bằng tiền nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ngô Thị Thanh M.

Vật chứng thu giữ: 23 tờ phoi đề (để trên bàn); 148 tờ phoi đề (để trong sọt rác); 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen, số seri 359989058110173, gắn sim số 0799576683; 01 máy tính hiệu Casio; tiền Việt Nam 3.397.000 đồng.

Quá trình điều tra Ngô Thị Thanh M khai nhận bắt đầu mua bán số đề được khoảng 02 tuần thì bị bắt, mỗi ngày người mua sẽ đến gặp trực tiếp M để mua, sau đó M tổng hợp lại, mang sang khu vực bến Ninh Kiều, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ giao lại cho người khác để hưởng huê hồng theo tỷ lệ hưởng là 50.000 đồng/1.500.000 đồng tiền bán số đề, trung bình mỗi ngày M hưởng lợi khoảng 200.000 đồng. M bán số đề cho người tên Đá, Hiền và nhiều người khác nhưng không biết rõ họ, tên, địa chỉ. Trong số các phoi đề bị thu giữ thì có 23 phoi (thu trên bàn) là phoi đề M ghi ngày 14/8/2019 đài Cần Thơ, 05 tờ phoi ngày 13/8/2019 đài Bạc Liêu, 08 tờ phoi ghi ngày 11/8/2019 đài Kiên Giang, những phoi còn lại M không xác định được ngày tháng.

Kết quả thống kê các phoi đề xác định: ngày 14/8/2019 đài Cần Thơ có số tiền 5.386.000 đồng; ngày 13/8/2019 đài Bạc Liêu có số tiền là 5.505.000 đồng (trong đó tiền trên phoi là 1.795.000 đồng, tiền trúng là 3.710.000 đồng); ngày 11/8/2019 đài Kiên Giang có số tiền là 7.173.000 đồng (trong đó tiền thể hiện trên phoi là 3.008.000 đồng, tiền trúng là 4.165.000 đồng).

Đối với người tên Đá và Hiền đã mua số đề từ M do không rõ tên họ, địa chỉ nên không đủ cơ sở để xử lý. Đối với người nhận phoi đề từ M là 01 người nam và

02 người nữ, gặp M tại bến Ninh Kiều để nhận phôi, trước khi thực hiện thì có liên lạc với M thông qua số điện thoại 0799576683 nhưng không xác định được họ tên và địa chỉ, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, đủ căn cứ xử lý sau.

Tại cáo trạng số 27/CT-VKS-CR ngày 20/3/2020 Viện kiểm sát nhân dân quận C đã truy tố bị cáo Ngô Thị Thanh M và tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Ngô Thị Thanh M thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Xét thấy lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và qua quá trình thẩm vấn công khai tại phiên tòa.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận C, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận C, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Đại diện Viện kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị tuyên bố bị cáo Ngô Thị Thanh M phạm tội “*Đánh bạc*”. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **từ 50.000.000đồng đến 60.000.000đồng.**

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen, số seri 359989058110173, gắn sim số 0799576683 và 01 máy tính hiệu Casio. Đây là tang vật dùng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu sung công.

- Tiền Việt Nam 3.397.000 đồng. Trong đó 2.000.000đồng là tiền riêng của bị cáo nên đề nghị trả lại cho bị cáo. Số còn lại đề nghị tịch thu sung công.

- Về thu lợi bất chính: Đề nghị sung quỹ nhà nước số tiền 3.000.000 đồng mà bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận C.

[4] Hội đồng xét xử nhận thấy, Tại phiên tòa bị cáo Ngô Thị Thanh M thừa nhận bắt đầu mua bán số đề được khoảng 02 tuần thì bị bắt, mỗi ngày người mua sẽ đến gặp trực tiếp bị cáo để mua, sau đó bị cáo tổng hợp lại, mang sang khu vực bến Ninh Kiều, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ giao lại cho người khác để hưởng huê hồng theo tỷ lệ hưởng là 50.000 đồng/1.500.000 đồng tiền bán số đề, trung bình mỗi ngày bị cáo hưởng lợi khoảng 200.000 đồng. Trong số các phôi đề bị thu giữ thì có 23 phôi là phôi đề bị cáo ghi ngày 14/8/2019 đài Cần Thơ có số tiền trên phôi đề là 5.386.000 đồng, 05 tờ phôi ngày 13/8/2019 đài Bạc Liêu có số tiền là 5.505.000 đồng và 08 tờ phôi ghi ngày 11/8/2019 đài Kiên Giang Giang có số tiền là 7.173.000 đồng, những phôi còn lại bị cáo không xác định được ngày tháng.

Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và quá trình thẩm vấn công khai tại phiên tòa. Việc truy tố của Viện kiểm sát là đúng người đúng tội đúng pháp luật.

Hành vi bán số đề cho các con bạc rồi giao lại phôi đề cho chủ thầu đề để hưởng huê hồng nhằm thu lợi bất chính mà bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Cờ bạc là một trong những tệ nạn xã hội mà Đảng và nhà nước ta ra sức đấu tranh và phòng chống. Bản thân bị cáo thừa biết việc tổ chức ghi số đề cho các con bạc là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vì lợi nhuận thu được từ việc bán số đề mà bị cáo bất chấp pháp luật. Hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự địa phương nên cần có mức hình phạt tương xứng để giáo dục đối với bị cáo đồng thời góp phần phòng ngừa cho xã hội. Tuy nhiên khi quyết định mức hình phạt cần xem xét mức độ nguy hiểm, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để đưa ra mức hình phạt phù hợp.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Ngoài lần phạm tội quả tang vào ngày 14/8/2019 bị cáo còn bị thu giữ 05 tờ phôi ngày 13/8/2019 đài Bạc Liêu với số tiền là 5.505.000 đồng và 08 tờ phôi ghi ngày 11/8/2019 đài Kiên Giang Giang có số tiền là 7.173.000 đồng nên bị cáo còn phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 3.000.000đồng. Thời gian bị cáo bán đề khoảng 02 tuần thì bị bắt nên mức độ nguy hiểm chưa lớn. Bị cáo có nhân thân tốt chưa tiền án, tiền sự. Hiện bị cáo đã ly hôn chồng, một mình nuôi 03 đứa con nên rất cần sự chăm sóc của bị cáo. Do vậy nghĩ nên không cần cách ly bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về tang vật:

- Đối với 23 tờ phơi đề (để trên bàn); 148 tờ phơi đề (để trong sọt rác) cần giữ lại để lưu vào hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen, số seri 359989058110173, gắn sim số 0799576683 và 01 máy tính hiệu Casio. Đây là tang vật bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công.

- Đối với số tiền Việt Nam 3.397.000 đồng. Trong đó 2.000.000đồng là tiền riêng của bị cáo lẽ ra nên trả lại cho bị cáo tuy nhiên cần giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án. Số còn lại 1.397.000đồng đây là tiền tang vật nên tịch thu sung công.

Đối với số tiền 3.000.000 đồng mà bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C. Đây là tiền bị cáo thu lợi bất chính nên cần tịch thu để sung quỹ nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Thị Thanh M phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Thị Thanh M 60.000.000đồng (sáu mươi triệu đồng).

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 171 tờ phơi đề cần giữ lại để lưu vào hồ sơ vụ án.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen, số seri 359989058110173, gắn sim số 0799576683; 01 máy tính hiệu Casio và số tiền 1.397.000 đồng Việt Nam.

- Tạm giữ số tiền 2.000.000đồng của bị cáo để đảm bảo việc Thi hành án.

- Về thu lợi bất chính: Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 3.000.000 đồng mà bị cáo đã nộp theo các biên lai thu tiền số 006376 và số 006377 ngày 10/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C.

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ngô Thị Thanh M phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo lên tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND TP Cần Thơ;
- VKSND Q. C;
- Trại giam, CA quận C;
- Cơ quan Thi hành án;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Cao Thị Thanh Trúc